

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp của nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản pháp luật hướng dẫn liên quan hiện hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty ngày 28/07/2020,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 (báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

1.1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 (báo cáo tài chính tổng hợp công ty mẹ)

- Doanh thu thuần :
- Lợi nhuận sau thuế :

1.1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 (báo cáo tài chính hợp nhất)

- Doanh thu thuần :
- Lợi nhuận sau thuế :

1.2. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

1.2.1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 (chỉ tiêu báo cáo tài chính tổng hợp công ty mẹ)

- Doanh thu thuần :
- Lợi nhuận sau thuế :

1.2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 (chỉ tiêu báo cáo tài chính hợp nhất)

- Doanh thu thuần :
- Lợi nhuận sau thuế :

**Điều 2:** Thông qua báo cáo HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020;

**Điều 3:** Thông qua báo cáo BKS năm 2019 và định hướng năm 2020;

**Điều 4:** Thông qua báo cáo Ban TGD năm 2019 và định hướng năm 2020;

**Điều 5:** Thông qua tờ trình số 03/TTr-HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của công ty đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Trong năm 2018, do Công ty đang trong quá trình thực hiện việc Hợp nhất doanh nghiệp theo nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/12/2017 của Đại hội đồng cổ đông nên năm 2018 không chia cổ tức.
- Năm 2019, lợi nhuận sau thuế (báo cáo tài chính tổng hợp công ty mẹ): 61.214.450.057 đồng. Tuy nhiên lợi nhuận của công ty năm 2019 vẫn chưa bù đắp được khoản lỗ lũy kế của các năm trước nên năm 2019 không chia cổ tức.

**Điều 6:** Thông qua tờ trình số 04/TTr-HĐQT mức thù lao, mức khoán chi phí HĐQT, BKS và Thư ký Công ty và ngân sách năm 2020.

**Điều 7:** Thông qua tờ trình số 05/TTr-HĐQT về việc sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị công ty.

**Điều 8:** Thông qua tờ trình số 06/TTr-HĐQT về việc bổ sung ngành nghề công ty, thay đổi địa chỉ trụ sở chính, sửa đổi bổ sung điều lệ công ty và thông qua toàn văn dự thảo Điều lệ công ty.

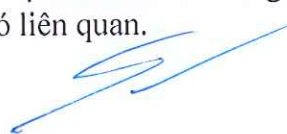
**Điều 9:** Thông qua tờ trình số 07/TTr-HĐQT về việc chấp thuận và ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét phê duyệt các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan đến công ty phát sinh trong quá trình hoạt động của công ty:

- Công ty được cung cấp khoản vay, bảo lãnh cho các công ty con, các công ty liên kết, các công ty trong cùng tập đoàn và các giao dịch đối với người có liên quan.
- Chấp thuận các giao dịch thường xuyên phát sinh trong năm giữa Công ty mẹ với các công ty con, các công ty liên kết, các công ty trong cùng Tập đoàn và các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan.
- Ủy quyền cho HĐQT xem xét phê duyệt các nội dung nêu tại Mục 1 và Mục 2 của tờ trình này phát sinh thường xuyên trong quá trình hoạt động của Công ty nếu xét thấy cần thiết vì sự phát triển của Tập đoàn đồng thời đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện và báo cáo tình hình thực hiện cho ĐHĐCĐ trong kỳ đại hội tiếp theo.

**Điều 10:** Thông qua tờ trình số 08/TTr-HĐQT ủy quyền HĐQT quyết định việc thành lập các tiểu ban giúp việc HĐQT.

**Điều 11:** Thông qua tờ trình số 09/TTr-HĐQT việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT của Công ty quyết định ngân sách, chi phí thực hiện và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính phù hợp với quy định;
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh, thay đổi địa chỉ trụ sở chính của công ty và sửa đổi điều lệ căn cứ theo quy định của pháp luật có liên quan.



**Điều 12:** Thông qua Dự thảo điều lệ sửa đổi bổ sung với tỷ lệ biểu quyết thông qua \_\_\_\_\_% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

**Điều 13:** Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, BKS, người đại diện theo pháp luật, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Điều 14:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như điều 8;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Đăng trên website;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban TGD, Vp.HĐQT;
- Lưu Văn thư

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT



HỒ HUY

